TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 28 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Văn Tuyên** và ông **Đinh Đăng Hùng**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Xuân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa***: Ông **Trần Thanh Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Nông Đức T** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 08 tháng 12 năm 1995 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 1, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Đức D và bà Đinh Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020 và bị bắt tạm giam từ ngày 27/02/2021 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 15/12/2020, Công an huyện B phối hợp với Công an xã N, huyện B đang làm nhiệm vụ kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực

đường liên thôn P - N thuộc thôn N, xã N, huyện B thì phát hiện Nông Đức T (sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 1, xã S, huyện B) có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị kiểm tra, T tự giác lấy trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc 01 gói nhỏ giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác mời người chứng kiến và kiểm tra gói nhỏ T giao nộp bằng túi nilon màu trắng, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có chứa chất bột màu trắng, màu hồng nghi là ma túy (Heroine). Tổ công tác tiến hành thử phản ứng nhanh chất ma túy đối với gói nhỏ trên cho phản ứng đặc trưng của chất ma túy Heroine. Sau khi thử phản ứng, gói nhỏ trên được gói lại và niêm phong vào phong bì ký hiệu "T". Ngoài ra, khi tiến hành kiểm tra người Nông Đức T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B tiến hành cân xác định khối lượng chất bột niêm phong trong phong bì ký hiệu "T" có khối lượng là 0,198g (không phẩy một chín tám gam), sau đó niêm phong vào phong bì ký hiệu "GĐ" gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 08/KTHS-MT ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng, màu hồng có trong phong bì ký hiệu "GĐ" gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,198g (không phẩy một chín tám gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nông Đức T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2020, T đi xe ô tô khách từ nhà của T tại thôn 1, xã S, huyện B xuống thành phố B1 tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến bến xe Bắc Kạn thuộc thành phố B1, T xuống xe và mua với một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể được 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông đi đường vào khu vực xã N, huyện B thì T xuống xe rồi đi xuống rìa đường lấy gói ma túy ra sử dụng một ít. Số ma túy còn lại, T gói lại và cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà nhưng đi đến khu vực thôn N, xã N thì bị công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-BT ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nông Đức T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Nông Đức T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng trừ thời gian tạm giữ 03 ngày từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2021.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T08" bên trong có 0,160g (không phẩy một sáu không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T1" bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T".

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nông Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do sử dụng chất ma túy nên hồi 13 giờ 45 phút ngày 15/12/2020, tại khu vực đường liên thôn P - N thuộc thôn N, xã N, huyện B, Nông Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói nhỏ ma túy loại Heroine và

Methamphetamine có tổng khối lượng 0,198g (không phẩy một chín tám gam) nhằm sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-BT ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố Nông Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,……

c, Heroine,...Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, ngày 03/3/2021, CQCSĐT Công an huyện B khởi tố bị can đối với bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xảy ra ngày 19/02/2021 tại thôn 1, xã S, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã thể hiện bị cáo có thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo chỉ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng chống tội phạm trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo có việc làm không ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với hành vi của người đàn ông khoảng 35 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực cổng bến xe khách Bắc Kạn thuộc thành phố B1 vào ngày 15/12/2020 nhưng do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không có căn cứ xác minh.

Đối với người đàn ông cho bị cáo đi nhờ xe mô tô từ thành phố Bắc Kạn đến xã N, huyện B nhưng do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T08" bên trong có 0,160g (không phảy một sáu không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T1" bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T". Xét thấy số vật chứng trên thuộc loại cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo không thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nông Đức T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2021.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu "T08" bên trong có 0,160g (không phẩy một sáu không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký

hiệu "T1" bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "T".

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

Bị cáo Nông Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hàn h án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tuyên **Đinh Đăng Hùng** **Nguyễn Thế Doanh**